

Bản án số: 07/2025/HNGĐ-ST  
Ngày: 23-01-2025  
V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Trang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hồ Văn Tài.

2. Ông Phạm Quang Nghĩa.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Châu Loan- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 709/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2024, về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2025 ngày 09 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Hoàng O, sinh năm 1994, vắng mặt.

Địa chỉ: tổ 30, ấp Cần Thuận, xã Cần Đăng, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng Q sinh năm 1988, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ F, ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 18/10/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Hoàng O trình bày:

Trên cơ sở tự nguyện chị và anh Nguyễn Hoàng Q sống chung và đăng ký kết hôn vào năm 1996 tại xã U nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Đây là kết hôn lần đầu của cả anh chị. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, hay cãi nhau, vợ chồng không tôn trọng nhau và đã ly thân từ đầu năm 2023 đến nay. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, chị không thể tiếp tục chung sống với anh Q nên yêu cầu Tòa án cho chị được ly hôn với anh Q.

Về con chung: anh chị có 01 người con là Nguyễn Hoàng Bảo A sinh ngày 17/9/2017. Khi ly hôn chị yêu cầu nuôi cháu A và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có.

- *Bị đơn anh Nguyễn Hoàng Q trình bày:* Trong quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Q đến Tòa án làm việc nhưng anh Q không đến Tòa án làm việc nhiều lần mặc dù anh Q đã nhận và biết chị O yêu cầu ly hôn với anh Q, do anh Q không đến làm việc nên không có lời khai. Theo xác minh tại địa phương thể hiện anh Nguyễn Hoàng Q cư trú tại ấp T, xã X, huyện X Đồng Nai. Anh Q và chị Lê Thị Hoàng O là vợ chồng và không còn chung sống với nhau.

- *Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Bị đơn không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: chị Lê Thị Hoàng O và anh Nguyễn Hoàng Q là vợ chồng và có 01 con chung. Chị O yêu cầu ly hôn với anh Q vì cho rằng cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, quá trình giải quyết vụ án anh Q biết chị O đang yêu cầu ly hôn nhưng anh Q không đến Tòa án làm việc thể hiện anh Q không có thiện chí hàn gắn, đoàn tụ vợ chồng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị O.

Về con chung: cháu Nguyễn Hoàng Bảo A đang do chị O nuôi dưỡng nên đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu A cho chị O nuôi dưỡng là phù hợp. Chị O không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: không có nên đề nghị không xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: chị Lê Thị Hoàng O yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Q, yêu cầu nuôi con nên xác định quan hệ pháp luật là “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”; anh Nguyễn Hoàng Q có nơi cư trú tại ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: chị Lê Thị Hoàng O có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Hoàng Q đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị O và anh Q là phù hợp với quy định tại Điều 227 khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Hoàng O và anh Nguyễn Hoàng Q có đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai cấp

giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 21/4/2017, nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu của các đương sự thì thấy: chị O yêu cầu ly hôn với anh Q vì cho rằng cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, không có tiếng nói chung. Quá trình làm việc, anh Q mặc dù biết và nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng anh Q không đến làm việc thể hiện anh Q không có thiện chí để đoàn tụ vợ chồng, bản thân anh chị đã không thực hiện quyền và nghĩa vụ vợ chồng, không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau, mạnh ai người đó sống nghĩ nên chấp nhận cho chị Lê Thị Hoàng O được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Q là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: anh chị có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Bảo A sinh ngày 17/9/2017, con chung đang do chị O nuôi dưỡng. Cháu A có nguyện vọng sống với mẹ nên giao cháu A cho chị O nuôi dưỡng là phù hợp Điều 81 Luật hôn nhân gia đình.

Chị O tạm thời không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: chị Lê Thị Hoàng O khai không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[6] Về nợ chung: Chị Lê Thị Hoàng O1 khai không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Lê Thị Hoàng O phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

[8] Nhận định của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phù hợp nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 36, khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 8, Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

#### **Tuyên xử:**

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lê Thị Hoàng O được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Q.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Bảo A sinh ngày 17/9/2017 cho chị Lê Thị Hoàng O trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Do chị Lê Thị Hoàng O tạm thời không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con nên tạm miễn cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Hoàng Q.

Anh Nguyễn Hoàng Q được quyền thăm non con chung nhưng không được làm ảnh hưởng đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị O.

Khi cần thiết chị O và anh Q được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung vẫn được pháp luật bảo vệ.

**3. Về tài sản chung:** Không giải quyết.

**4. Về nợ chung:** Không có

**5. Về án phí:** Chị Lê Thị Hoàng O1 phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí chị Lê Thị Hoàng O đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên lai thu số 0011561 ngày 18/10/2024 được tính trừ vào án phí. Chị Lê Thị Hoàng O đã nộp xong.

**6. Về quyền kháng cáo:** chị Lê Thị Hoàng O và anh Nguyễn Hoàng Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND xã Xuân Bảo, H. Cẩm Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Trang**